

## MỘT SỐ ƯU ĐIỂM CỦA GIỐNG

1. Giống có thời gian sinh trưởng ngắn thích hợp với luân canh tăng vụ:  
+ Vụ xuân muộn: 115 - 120 ngày.
2. Năng suất cao: 70 - 80 tạ/ha.
3. Chất lượng gạo: Hạt gạo trong, tỷ lệ gạo xát cao 69-71% thóc, hạt dài trên 7mm, hàm lượng amylose 21,43%, cơm ngon, mềm, vị đậm.
4. Chịu rét khá trong giai đoạn mạ, chống đổ khá, nhiễm nhẹ các bệnh khô vằn, bạc lá, không bị đạo ôn.
5. Thích hợp chân đất vằn, chịu thâm canh khá, chịu chua phèn, hạn khá, dễ chăm sóc.



Gạo TH3-3 vụ xuân 2004



Ruộng sản xuất hạt lai F1  
vụ mùa 2004 tại Hà Tây



TH3-3 thương phẩm vụ mùa 2004

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG NGHIỆP I HÀ NỘI  
VIỆN SINH HỌC NÔNG NGHIỆP



GIỐNG LÚA LAI HÀI DÒNG VIỆT NAM

**TH3-3**

MÃ SỐ BẢO HỘ: 01 - TL - 02



ĐỊA CHỈ: TRẦU QUÍ - GIA LÂM - HÀ NỘI  
ĐIỆN THOẠI: 04.8768260 \* FAX: 04.8276554



# KỸ THUẬT GIEO CÂY GIỐNG LÚA LAI TH3-3

## I- Một số đặc điểm chủ yếu của giống:

- Là giống lúa lai ngắn ngày, năng suất khá, chất lượng tốt, gieo cấy được cả 2 vụ: Thời gian sinh trưởng

+ Vụ xuân muộn: 115 - 120 ngày.

+ Vụ mùa sớm: 105 - 110 ngày.

- Chiều cao cây: 90 - 95cm, đẻ nhánh trung bình, bản lá rộng, hơi mỏng, xanh sáng.

- Chịu rét khá trong giai đoạn mạ, chống đổ khá, nhiễm nhẹ các bệnh khô vằn, bạc lá, không bị đạo ôn. Thích hợp chân đất vằn, chịu thâm canh khá, chịu hạn khá.

- Bông to, hạt dài, xếp sít, khối lượng 1000 hạt 24-26gam. Năng suất: 70 - 80 tạ/ha. Hạt gạo trong, tỷ lệ gạo xát cao 69-71% thóc, hạt dài trên 7mm, hàm lượng amylose 21,43%, cơm ngon, trắng, mềm, vị đậm.

## II- Kỹ thuật gieo cấy

### 1- Kỹ thuật làm mạ:

\***Ngâm ủ:** Thóc ngâm 24-30 giờ, khi ngâm xử lý trừ nấm bệnh bằng nước nóng 54°C (3 sôi 2 lạnh) hoặc bằng hoá chất trừ nấm như farizan, nước vôi trong... Ngâm bằng nước sạch, cứ 6 giờ thay nước 1 lần để tránh chua. Khi hạt giống no nước, đãi sạch để ráo nước và ủ trong thúng, rá hoặc bao vải đến khi bột mầm, ra rễ thì gieo.

\***Thời vụ gieo:** Vụ xuân muộn: 1 - 20/2.

Vụ mùa có thể gieo mùa sớm, mùa trung hoặc mùa muộn đều được.

\* **Lượng giống gieo:** 1kg thóc khô (1,4 kg mầm)

gieo trên 45-50 m<sup>2</sup> mật lúa để cấy cho 1 sào bắc bộ, có thể gieo mạ sân, mạ dây xức, mạ khay nhựa mềm (mạ ném) Nếu làm mạ được nên gieo thưa, chăm sóc tốt cho đẻ nhánh ngay trên ruộng mạ nhằm tiết kiệm hạt giống, đảm bảo cho mạ khoẻ, to gan danh đánh, có thể gieo thẳng.

\* **Đất mạ:** cây bầu nhuyển, sạch cỏ dại, tuổi tiêu chủ động, độ phì cao, bón nhiều phân chuồng cho đất tơi xốp.

\* **Bón phân cho mạ:**

Loại phân: 1 Sào(360 m<sup>2</sup>) 1 ha

+ Phân chuồng: 360 kg 10.000 kg

+ Lân supe: 18 kg 500 kg

+ Đạm urê: 6 kg 160 kg

+ Kali: 4 kg 110 kg

- Bón lót: Toàn bộ phân chuồng + Lân+ 50% urê +50% kali.

- Bón thúc lần 1: Khi mạ được 2,0 - 2,5 lá, bón:

40% urê + 50% kali

Bón tiến chân: trước khi cấy 3 - 4 ngày, 10% đạm còn lại.

- \* **Làm ruộng mạ:** Luống rộng 1,2 - 1,5 m, rãnh rộng 30 cm. Mặt ruộng phẳng, khi gieo không có vùng nước trên mặt.

- \* **Chăm sóc mạ:** Gieo xong nước phải cạn; khi mạ mọc cao 2-3cm (3-4 ngày sau gieo) tưới nước tràn mặt ruộng, giữ mức nước trên mặt ruộng 1-2 cm. Khi mạ có 2-2,5 lá phun thuốc kích thích đẻ nhánh (nếu có). Thường xuyên theo dõi sinh trưởng phát triển của mạ để có biện pháp chăm sóc và trừ sâu bệnh kịp thời.

2- **Kỹ thuật cấy, bón phân, chăm sóc:**

\* **Tuổi mạ:** - Vụ xuân nếu mạ được thì cấy khi mạ có 5-5,5 lá; nếu làm mạ sân, dây xức, mạ ném... thì cấy sau khi gieo 15-18 ngày

- Vụ mùa: cấy khi mạ được 18 - 20 ngày.

\* **Mật độ cấy:** 40 - 45 khóm/m<sup>2</sup>

\* **Số danh cấy:** 2 - 3 danh/ khóm

\* **Chuẩn bị ruộng cấy:** Ruộng cấy phải san phẳng, sạch cỏ dại, cây bầu nhuyển, bón đủ phân lót, giữ lớp nước nông 5-7 cm.

\* **Kỹ thuật cấy:** Cấy nông 2-3 cm, mạ nhỏ đến đầu cấy đến đó, không để mạ qua đêm, không đập làm nát mạ, không buộc mạ bằng dây cứng.

\* **Phân bón:** Nên dùng phân hỗn hợp NPK loại N:P:K= 16:16:8 (sản xuất trong nước hay nhập nội). Lượng dùng: 500-600 kg/ha bón lót toàn bộ trước khi cấy. Sau cấy 6-10 ngày bón thúc thêm 50-60 kg urê/ha. Khi lúa trở báo, bón thúc 60-80kg sunphát kali (hoặc clorua kali)/ha. Nếu phân đơn cần bón theo tỷ lệ N:P:K= 1:1:1 hoặc 1:0,75:1 với 80-100kgN/ha (vụ mùa); 100-150 kgN/ha (vụ xuân)+ Phân chuồng: 10 tấn/ha; nếu đất chua phải bón vôi.

Cách bón:

+ Bón lót toàn bộ phân chuồng + Lân + 50% đạm + 50% Kali

+ Bón thúc lần 1 (thúc đẻ nhánh): Sau khi cấy 5- 10 ngày, lượng bón: 30% đạm.

+ Bón nuôi đồng: trước khi trở 15 ngày, lượng bón 20%kg đạm + 2 kg Kali

+ Có thể phun phân qua lá để tăng sức đề kháng và tăng độ nảy hạt.

\* **Chăm sóc:**

- Cấy xong, giữ lớp nước 5 -7cm trên mặt, khi lúa đẻ đủ số nhánh, rút nước phơi ruộng đến nẻ chân chim, sau đó tưới bình thường.

- Thường xuyên theo dõi sự xuất hiện sâu bệnh để phòng trừ kịp thời./.